TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÙNG KHÁNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 119/2021/HS-ST
Ngày 18 tháng 11 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông La Văn Viên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Nông Xuân Kiên và ông Hoàng Văn Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Ông Vi Lương Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 110/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Mông Văn S, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 24 tháng 9 năm 1997 tại xã Đ Hồng, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng;

Nơi ĐKHKTT và Chỗ ở hiện nay: xóm SK, xã ĐH, huyện TK, tỉnh CB; Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ học vấn: 07/12 phổ thông; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nông Văn H (đã chết); con bà Mông Thị Th (đã chết); Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 24/4/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, thời hạn chấp hành là 24 tháng. Đến ngày 02/4/2021 S đã chấp hành xong.

Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng từ ngày 26/8/2021 đến nay *Có mặt*.

2. Lục Văn Đ, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 22 tháng 12 năm 1997 tại xã Đ Hồng, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng;

Nơi ĐKHKTT và Chỗ ở hiện nay: xóm SK, xã ĐH, huyện TK, tỉnh CB; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 8/12 ; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Lục Văn T1 và bà Mông Thị T2 (đã chết); Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không có.

Hiện nay đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh từ ngày 26/8/2021 đến nay *Có mặt*.

- *Bị hại*: Trần Xuân H, sinh năm 1989; Địa chỉ: Tạm trú tại tổ 4, thị trấn TK,

huyện TK, tỉnh CB*Có mặt*.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1, Mông Thế Th1, sinh năm 1986; địa chỉ: NT, ĐH, TK, CB. (*Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt*).

2, Lục Văn T1, sinh năm 1969; địa chỉ: xóm SK, xã ĐH, huyện TK, tỉnh CB *Có mặt.*

3, Phùng Thị D, sinh năm 1955; địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn TK, huyện TK, tỉnh CB. *Có mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08 tháng 7 năm 2021, Công an thị trấn Trùng Khánh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng nhận được đơn trình báo của anh Trần Xuân H, sinh năm 1989, trú tại xóm ĐT, xã YB, huyện YB, tỉnh YB. Hiện đang Tạm trú tại tổ 4, thị trấn TK, huyện TK, tỉnh CB là quản lý của Công ty đầu tư và xây dựng TA về việc mất một số vật liệu xây dựng gồm: Máy hàn, sắt, kìm, búa để trong nhà Trạm y tế thị trấn Trùng Khánh (cũ) không có người trông coi.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành lập biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu sau: 01 (một) máy hàn điện nhãn hiệu JASIC; Các thanh kim loại (sắt ϕ 06, 10,12) được đan thành phên có khối lượng 36kg (ba mươi sáu kilogam); 02 (hai) chiếc búa bằng kim loại; 01 (một) kìm cộng lực; 01 (một) cuộn sắt ly có khối lượng 04kg (bốn kilogam) tại nhà anh Mông Thế Lực, sinh năm 1986, trú tại xóm NT, xã ĐH, huyện TK, tỉnh CB. Người đem bán số vật chứng này cho anh Th1 là Mông Văn S, sinh năm 1997 và Lục Văn Đ, sinh năm 1997 đều trú tại xóm SK, xã ĐH, huyện TK, tỉnh CB.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Mông Văn S và Lục Văn Đ khai nhận: Khoảng 22 giờ ngày 07/7/2021, S đến nhà rủ Đ đi bốc hàng ở xã NC, huyện TK. Đ đồng ý, lấy xe mô tô chở S đi, khi đi đến thị trấn TK. Do không liên lạc được với chủ hàng, S và Đ không đi bốc hàng nữa. Sau đó, S ở lại. Đ đi về nhà ngủ. S đi loanh quanh thị trấn Trùng Khánh xem có đồ vật của ai sơ hở sẽ lấy trộm. Khi đi đến Trạm y tế (cũ) thuộc tổ dân phố 4, thị trấn TK, huyện TK, S quan sát từ ngoài vào trong nhà thấy có nhiều thanh kim loại và một số đồ vật có giá trị nên nảy sinh ý định trộm cắp. S tìm xung quanh nhà nhặt được 01 (một) chiếc kìm, rồi dùng chiếc kìm bẻ thanh sen hoa cửa sổ tạo khoảng chống rồi chui người vào. Khi vào được bên trong nhà, S lấy lần lượt các đồ vật gồm: Các thanh kim loại dài 1,4 mét; 01 (một) máy hàn; 02 (hai) chiếc búa bằng kim loại; 01 (một) kìm cộng lực và 01 (một) cuộn thép ly đưa ra ngoài theo hướng cửa sổ. Do tài sản được đưa ra chắn lối ra, S tìm 01 (một) thanh sắt phá ổ khóa cửa rồi đi ra ngoài. Ra được bên ngoài, S cất giấu các đồ vật trộm cắp được ở gốc cây, cạnh cột cờ cách Trạm y tế khoảng 25

mét. Sau đó, S gọi điện cho Đ nói "Tao có trộm được ít sắt, mày lên giúp tao chở đem bán, lên chỗ bán phở đợi ở đấy". Đ đồng ý, rồi điều khiển xe mô tô HONDA Future (chưa biển kiểm soát) lên đón S. Khi lên đến chỗ hẹn, Đ điện báo lại cho S biết. S đến điểm hẹn, cầm theo 01 (một) chiếc vỏ bao xi măng có chứa chiếc máy hàn bên trong. S để máy hàn trên giá để đồ xe mô tô, rồi chở Đ đến chỗ cất giấu. Sau đó, Đ giúp S ôm, bê các đồ vật, tài sản lên xe mô tô. S là người điều khiển xe mô tô, còn Đ ngồi ở sau ôm, giữ đồ vật, tài sản đến đầu cầu xóm SK, xã ĐH, huyện TK ngồi chờ đến trời sáng thì mang đến bán cho anh Mông Thế Th1, sinh năm 1986, trú tại xóm Nà Thin, xã ĐH, huyện TK là người thu mua phế liệu được số tiền 950.000 đồng (chín trăm năm mươi nghìn đồng). Đ là người nhận tiền rồi đưa lại cho S. S mua ma túy hết 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) cùng Đ sử dụng, số tiền còn lại S đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 27/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng có yêu cầu định giá tài sản. Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trùng Khánh ban hành kết luận định giá tài sản số 34 ngày 06/8/2021, kết luận giá trị còn lại tại thời điểm ngày 08/7/2021 đối với: 01 (một) chiếc máy hàn điện loại JASIC, model: ARC – 200E, AC220v màu cam, kèm theo một dây điện kẹp mũi hàn có giá 1.440.000 đồng (một triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng); 36 kg (ba mươi sáu kilogam) các thanh kim loại có giá 252.000 đồng (hai trăm năm mươi hai nghìn đồng); 02 (hai) búa bằng kim loại có giá 72.000 đồng (bảy mươi hai nghìn đồng); 01 (một) kìm cộng lực bằng kim loại có gí 256.000 đồng (hai trăm năm mươi sáu nghìn đồng); 04 kg (bốn kilogam) thép ly có giá 120.000 đồng (một trăm hai mươi nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản cần định giá là 2.140.000 đồng (hai triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng).

Ngày 10/7/2021 và ngày 20/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành cho Mông Văn S và Lục Văn Đ xác định vị trí đều phù hợp với những tài liệu, chứng cứ thu thập được.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra đã làm rõ, ngày 11/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã trả lại tài sản cho anh Trần Xuân H gồm: 01 (một) máy Hàn; 02 (hai) chiếc búa bằng kim loại; 01 (một) kìm cộng lực; 01 (một) cuộn thép ly. Số vật chứng còn lại đã được Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh ra quyết định chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản Cáo trạng số 112/CT-VKSKT ngày 25 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng để xét xử đối với bị cáo Mông Văn S về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Lục Văn Đ về tội "Tiêu

thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo xác nhận: Trong quá trình điều tra, truy tố cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng Th1 hiện đúng quy định của pháp luật và thừa nhận Cáo trạng phản ánh đúng diễn biến hành vi phạm tội của mình. Do không có tiền mua ma túy S dụng nên đã có hành vi trộm cắp tài sản và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có như Cáo trạng truy tố, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bị hại anh Trần Xuân H trình bày: Số tài sản đã bị mất trộm ngày 07/7/2021 hiện nay tôi đã nhận lại được tài sản tôi không yêu cầu bồi thường gì đối với các bị cáo.

Ông Lục Văn T1 trình bày: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA là của tôi, tôi là chủ sở hữu. Chiếc xe được mua vào ngày 22/01/2020, mang tên người mua là Lục Văn Đ. Do tôi là người già, đã có tuổi nên tôi đã cho con là Lục Văn Đ đứng tên. Toàn bộ số tiền mua xe mô tô là tiền tiết kiệm tích góp của tôi Đ không có gì đóng góp. Tôi đã trả được 17.000.000 đồng, còn nợ cửa hàng mua bán xe là 18.000.000 đồng. Tôi còn nợ tiền trả góp nên chưa có giấy đăng ký, chưa có biển kiểm soát. Ngày 08/7/2021, Đ mang xe đi Th1 hiện hành vi phạm tội thì tôi không biết. Nay tôi yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét trả lại xe cho tôi để tôi có phương tiện phục vụ đi lại.

Bà Phùng Thị D trình bày: Ngày 22/01/2020 Lục Văn Đ cùng Lục Văn T1 đến cửa hàng tôi để mua xe máy trả góp. Sau đó chọn mua chiếc xe máy Future màu sơn xanh gia đình Đ đã trả 17.000.000 đồng, còn nợ 18.000.000 đồng hiện nay tôi vẫn giữ giấy tờ đăng ký xe. Nay đã hết thời hạn nhưng vẫn chưa trả được tiền tôi yêu cầu lấy lại chiếc xe cho tôi.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Mông Văn S phạm tội trộm cắp tài sản, Bị cáo Lục Văn Đ phạm tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Mông Văn S mức án từ 12 đến 18 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 323; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lục Văn Đ từ 09 đến 12 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu: 02 (hai) chiếc điện thoại.

- 01 (một) điện thoại di động có chữ "GOLY" 5610, dạng bàn phím, màu xám – bạc, có số IMEI0: 355817073083063, IMEI1: 35581707308071, điện thoại đã qua S dụng.

- 01 (một) điện thoại di động, dạng bàn phím, màu đen. Trên vỏ có chữ "T10 KING REAT". Số IMEI1: 355969110104681, IMEI2: 355969110306682, điện thoại đã qua S dụng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) vỏ bao tải dứa, màu nâu. Trên vỏ bao có chữ "xi măng". Mặt ngoài bao tải nhàu nát. Vỏ bao tải bám dính bụi đất, kích thước (0,8 x 0,47) mét.

Tuyên trả lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA Future 125, màu xanh – xám. Số khung: RLHJC763XKY068901, số máy: JC76E- 1097660. Xe không có biển kiểm soát, xe đã qua S dụng cho ông Lục Văn T1 là chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận ý kiến của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ai tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát.

Khi nói lời sau cùng, các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã Th1 hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã Th1 hiện đều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với kết quả Th1 nghiệm hiện trường cũng như các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên đủ căn cứ để Hội đồng xét xử kết luận:

Đêm ngày 07/7/2021, rạng sáng ngày 08/7/2021, tại trạm y tế Trùng Khánh (cũ) thuộc tổ dân phố 4, thị trấn Trùng Khánh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Mông Văn S có hành vi lấy trộm tài sản gồm: 01 (một) máy hàn điện, 36 kg sắt, 02 (hai) chiếc búa bằng kim loại, 01 (một) kìm cộng lực, 04 kg thép ly. Sau khi trộm cắp được S đã gọi điện cho Lục Văn Đ, sinh năm 1997 là người cùng xóm đến giúp đem bán

cho anh Mông Thế Th1, sinh năm 1986, trú tại xóm NT, ĐH, TK, CB được số tiền 950.000 đồng, S và Đ mua ma túy hết 500.000 đồng cùng nhau sử dụng, số tiền còn lại S đã chi tiêu cá nhân hết.

Tại kết luận định giá tài sản số 34 ngày 06/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trùng Khánh kết luận: "Giá trị còn lại tại thời điểm ngày 08 tháng 7 năm 2021 của 01 (một) máy hàn điện loại JASIC, model: ARC-200E, AC220V màu cam, kèm theo một đây điện kẹp mũi hàn là: 1.440.000 đồng; 36 kg các thanh kim loại là: 252.000 đồng; 02 (hai) búa bằng kim loại là 72.000 đồng; 01 (một) kìm cộng lực bằng kim loại là 256.000 đồng; 04 kg thép ly là 120.000 đồng. Tổng giá trị tài sản cần định giá là: 2.140.000 đồng (hai triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng).

Khi Th1 hiện hành vi phạm tội, bị cáo S có ý thức che giấu và Th1 hiện hành vi một cách lén lút, lợi dụng lúc trời tối để Th1 hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội ở địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, trái pháp luật nhưng vẫn cố tình Th1 hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

"Điều 173: Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

..."

Đối với bị cáo Lục Văn Đ là người giúp sức đồng thời cũng là người dùng phương tiện vận chuyển số tài sản do bị cáo S trộm cắp được đem đi tiêu thụ. Vì vậy có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

"**Điều 323: Tội chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.**

1. Người nào không hứa hẹn trước mà chứa chấp, tiêu thụ tài sản biết rõ là do người khác phạm tội mà có, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

…"

[3]. Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4]. Tình tiết giảm nhẹ: Cả 02 bị cáo đều có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Về nhân thân: Bị cáo Mông Văn S ngày 24/4/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, thời hạn chấp hành là 24 tháng. Đến ngày 02/4/2021 S đã chấp hành xong. Mặc dù các bị cáo Mông Văn S và Lục Văn Đ chưa có tiền án, tiền sự nhưng xét thấy các bị cáo đều là người nghiện ma túy, các bị cáo là người có nhân thân xấu, không chấp hành tốt chủ trương của đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước nên cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5]. Mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo Mông Văn S từ 12 đến 18 tháng tù; bị cáo Lục Văn Đ từ 09 đến 12 tháng tù là phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nên được chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

[7]. Về vật chứng vụ án: Tuyên tịch thu: 02 (hai) chiếc điện thoại.

- 01 (một) điện thoại di động có chữ "GOLY" 5610, dạng bàn phím, màu xám – bạc, có số IMEI0: 355817073083063, IMEI1: 35581707308071, điện thoại đã qua S dụng.

- 01 (một) điện thoại di động, dạng bàn phím, màu đen. Trên vỏ có chữ "T10 KING REAT". Số IMEI1: 355969110104681, IMEI2: 355969110306682, điện thoại đã qua S dụng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) vỏ bao tải dứa, màu nâu. Trên vỏ bao có chữ "xi măng". Mặt ngoài bao tải nhàu nát. Vỏ bao tải bám dính bụi đất, kích thước (0,8 x 0,47) mét.

Hội đồng xét xử xét thấy chiếc xe mô tô HONDA Future (chưa biển kiểm soát) yêu cầu của bà Phùng Thị D lấy lại chiếc xe Future mà bị cáo Đ và gia đình là ông Lục Văn T1 đã mua trả góp đã trả được số tiền 17.000.000 đồng số tiền còn lại là 18.000.000 đồng ông T1 chưa trả cho bà D được theo thỏa thuận. Nếu có vi phạm theo hợp đồng mua bán thì bà D có quyền khởi kiện một vụ án dân sự khác. Do đó, hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của bà Phùng Thị D.

Tuyên trả lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA Future 125, màu xanh – xám. Số khung: RLHJC763XKY068901, số máy: JC76E- 1097660. Xe không có biển kiểm soát, xe đã qua S dụng cho ông Lục Văn T1.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận ý kiến bị hại Trần Xuân H đã nhận được tài sản không yêu cầu gì đối với các bị cáo và ghi nhận ý kiến Mông Thế Th1 không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền 950.000 đồng.

[9]. *Về án phí*: Các bị cáo là người bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: **Mông Văn S** phạm tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo **Lục Văn Đ** phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

2. Về điều luật và hình phạt áp dụng:

Áp dụng, khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với Mông Văn S.

Áp dụng, khoản 1 Điều 323; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với Lục Văn Đ.

Xử phạt bị cáo Mông Văn S 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 26/8/2021.

Xử phạt bị cáo Lục Văn Đ 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 26/8/2021.

3**. Về vật chứng vụ án:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Tuyên tịch thu: 02 (hai) chiếc điện thoại.

- 01 (một) điện thoại di động có chữ "GOLY" 5610, dạng bàn phím, màu xám – bạc, có số IMEI0: 355817073083063, IMEI1: 35581707308071, điện thoại đã qua S dụng.

- 01 (một) điện thoại di động, dạng bàn phím, màu đen. Trên vỏ có chữ "T10 KING REAT". Số IMEI1: 355969110104681, IMEI2: 355969110306682, điện thoại đã qua S dụng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) vỏ bao tải dứa, màu nâu. Trên vỏ bao có chữ "xi măng". Mặt ngoài bao tải nhàu nát. Vỏ bao tải bám dính bụi đất, kích thước (0,8 x 0,47) mét.

Tuyên trả lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA Future 125, màu xanh – xám. Số khung: RLHJC763XKY068901, số máy: JC76E- 1097660. Xe không có biển kiểm soát, xe đã qua S dụng. Cho ông Lục Văn T1, sinh năm 1969, trú tại: Sộc Khâm – Đ Hồng – Trùng Khánh – Cao Bằng.

Xác nhận số chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh theo biên bản giao nhận ngày 28/10/2021.

4. Về án phí**:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Mông Văn S và Lục Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ, án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo**:** Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Mông Văn

Th1 vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./

Nơi nhận:
- TAND tỉnh, Phòng kiểm tra NV và THA Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng;
-VKSND tỉnh, huyện;
- Sở Tư pháp Cao Bằng;
- Công an huyện; các bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã Đ Hồng;
- THADS huyện TK;
- Lưu HS; lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

La Văn Viên